

Số: 3166 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 04 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm
Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định
trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ Quyết định số 1461/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 99/TTr-SKH-CN ngày 08/08/2019 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 488/TTr-SNV ngày 28/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2787/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP QT;
- Lưu: VT, K12, K16. 



Trần Châu

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học
và công nghệ Bình Định trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3466 /QĐ-UBND
ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm có chức năng thực hiện các hoạt động nghiên cứu, lựa chọn các tiến bộ khoa học và công nghệ để chuyển giao, ứng dụng vào thực tiễn; thực hiện nhiệm vụ thông tin, thống kê, dịch vụ khoa học và công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước của ngành và nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật.

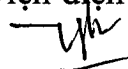
3. Trụ sở: Đặt tại nhà số 386, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tổ chức và thực hiện xử lý phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học và công nghệ phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của tỉnh; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm thông tin khoa học và công nghệ;

2. Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

3. Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của tỉnh; tham gia xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng và cập nhật các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện



tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh, tham gia Liên hiệp thư viện Việt Nam về nguồn tin khoa học và công nghệ;

4. Tổ chức thực hiện đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thu thập, xử lý và cập nhật thông tin về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tiến hành, kết quả ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi của tỉnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ;

5. Cung cấp thông tin phục vụ xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác;

6. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ tại tỉnh; chủ trì triển khai chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về khoa học và công nghệ; xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh;

7. Tham gia triển khai các cuộc điều tra thống kê quốc gia và ngành về khoa học và công nghệ tại tỉnh; chủ trì triển khai các cuộc điều tra về khoa học và công nghệ của tỉnh;

8. Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thư viện, tin học, thống kê khoa học và công nghệ và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;

9. Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;

10. Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm;

11. Lựa chọn các tiên bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện của địa phương đối với các sản phẩm mới;

12. Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;

13. Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiên bộ và phổ biến nhân rộng nhằm phát huy tài năng, thế mạnh của tỉnh;

14. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ, tư vấn, đào tạo; thực hiện hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ theo thẩm quyền;

15. Hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật;

16. Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của UBND tỉnh và của Sở Khoa học và Công nghệ;

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyền hạn

1. Đề xuất Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định liên quan đến hoạt động thông tin, thống kê, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm đã đăng ký; ký kết hợp đồng tư vấn, dịch vụ khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của pháp luật

3. Hợp tác, liên doanh, liên kết, nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để tiến hành các dịch vụ khoa học và công nghệ và hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức các hoạt động giới thiệu sản phẩm, sản xuất và thương mại hóa các sản phẩm khoa học và công nghệ; trao đổi và mua bán các sản phẩm để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật; mở văn phòng, quầy hàng, cửa hàng giới thiệu, trưng bày và bán sản phẩm khoa học và công nghệ.

5. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Điều 4. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm

b) Phó Giám đốc là người được Giám đốc Trung tâm phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về kết quả điều hành của mình.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật, phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

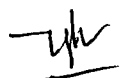
2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiên cứu, Ứng dụng và Phát triển khoa học và công nghệ;

c) Phòng Tư vấn - Dịch vụ;

d) Phòng Thông tin - Thống kê.



3. Tổ chức trực thuộc Trung tâm: Trạm Nghiên cứu thực nghiệm khoa học và công nghệ.

4. Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ.

5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với chức danh cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn và tổ chức trực thuộc Trung tâm thực hiện theo phân cấp của Sở Khoa học và Công nghệ, của UBND tỉnh và phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc (biên chế viên chức) của Trung tâm do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định trong tổng số biên chế sự nghiệp của Sở Khoa học và Công nghệ. Trên cơ sở khối lượng công việc, tình hình tự chủ tài chính của đơn vị, Giám đốc Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm xác định số lượng người làm việc theo từng giai đoạn hoặc từng năm, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng viên chức và người lao động của Trung tâm phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định của Luật Viên chức, Bộ Luật lao động và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Điều 6. Cơ chế tài chính

1. Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

2. Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả, bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Trung tâm làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

2. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của Phó Giám đốc, Trưởng các phòng chuyên môn, tổ chức trực thuộc.

YH

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, quý, tháng, công việc đột xuất và kết quả thực hiện để theo dõi, chỉ đạo.

b) Trung tâm có mối quan hệ phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ giao và theo Quy chế làm việc của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Đối với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Trung tâm phối hợp các đơn vị thuộc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Nhà nước.

b) Trung tâm chịu sự kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực hoạt động. Trung tâm có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan chức năng thực hiện việc thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Mọi hoạt động của Trung tâm phải thực hiện theo đúng nội dung Quy chế này và các quy định hiện hành khác của Nhà nước có liên quan.

2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh mới, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy chế cho phù hợp. /.



Trần Châu